

PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

Trịnh Thị Thủy¹, Đặng Thị Nhung¹

Ngày nhận bài: 20/6/2023; Ngày phản biện thông qua: 28/9/2022; Ngày duyệt đăng: 30/9/2023

TÓM TẮT

Đắk Lắk là tỉnh nằm ở trung tâm vùng Tây Nguyên với nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế, đời sống của người dân được cải thiện nhưng cũng kéo theo sự gia tăng lượng lớn chất thải rắn sinh hoạt. Công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt đã đạt được những kết quả nhất định, môi trường ngày càng được cải thiện, nhiều dự án đang tiếp tục được đầu tư xây dựng. Tuy nhiên, thực tiễn hoạt động quản lý chất thải rắn sinh hoạt vẫn còn nhiều tồn tại, bất cập. Rác thải rắn chưa được phân loại tại nguồn, công tác vận chuyển và xử lý chưa đáp ứng được yêu cầu, các chính sách và quy định chưa đầy đủ, nhận thức của hộ gia đình về bảo vệ môi trường còn hạn chế. Trên cơ sở phân tích thực trạng thực hiện pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, bài viết phân tích nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt, từ đó đưa ra một số giải pháp góp phần nâng cao công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Từ khóa: Pháp luật; quản lý; chất thải rắn sinh hoạt; Đắk Lắk.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đắk Lắk là một tỉnh có vị trí chiến lược về chính trị cũng như phát triển kinh tế trong khu vực Tây Nguyên. Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Lắk 6 tháng đầu năm 2023 đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Tổng sản phẩm (GRDP - Gross Regional Domestic Product) 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn toàn tỉnh (giá so sánh 2010) ước đạt 24.933,6 tỷ đồng, đạt 39,58% kế hoạch, tăng 4,01% so với cùng kỳ năm trước (Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng năm 2023 tỉnh Đắk Lắk) (Cục thống kê tỉnh Đắk Lắk, 2023). Bên cạnh ưu tiên phát triển kinh tế, tỉnh Đắk Lắk luôn quan tâm tới vấn đề bảo vệ môi trường. Ủy ban nhân dân (UBND) luôn chú trọng ban hành các văn bản để triển khai thực hiện có hiệu quả nhằm góp phần đưa công tác quản lý nhà nước về chất thải trên địa bàn đi vào nền nếp, giữ vững kỷ cương pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trên cơ sở của Luật Bảo vệ môi trường 2020 (Quốc hội, 2020), tại khoản 11 Điều 3 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định “Chất thải rắn sinh hoạt (còn gọi là rác thải sinh hoạt) là chất thải rắn phát sinh trong sinh hoạt thường ngày của con người”. UBND tỉnh đã ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (ban hành kèm theo Quyết định số: 27/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk). Trong quá trình thực hiện quản lý

chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH), tỉnh Đắk Lắk đã chú trọng công tác thu gom, vận chuyển và xử lý. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý, ước đạt 91% (Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của HĐND tỉnh) (Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk, 2022). Mạng lưới thu gom được trải rộng khắp toàn tỉnh. Dịch vụ công ích về thu gom, vận chuyển CTRSH đã được các địa phương thực hiện xã hội hóa. Theo Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường thì toàn tỉnh có 17 đơn vị hoạt động trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH theo hình thức xã hội hóa, 100% các đô thị và trung tâm huyện lỵ đều có tổ chức dịch vụ vệ sinh đô thị (Sở Tài nguyên và Môi trường, 2021). Tuy nhiên, trong quá trình quản lý chất thải rắn sinh hoạt vẫn còn những hạn chế như hộ gia đình thực hiện phân loại rác tại nguồn chưa đúng quy định, về phía cơ quan chưa có thiết bị, phương tiện phù hợp để thu gom các loại chất thải rắn sinh hoạt đã phân loại, hoạt động xử lý chất thải rắn sinh hoạt chủ yếu bằng hình thức chôn lấp, các chế tài quy định về xử phạt đối với các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường đối với CTRSH còn chưa đủ sức răn đe, mức thi hành cưỡng chế có hiệu lực chưa cao dẫn đến hiệu quả quản lý chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Những hạn chế đó xảy ra là do nhiều nguyên nhân, trong đó có hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện, nhận thức từ phía hộ gia đình, sự quyết liệt từ phía cơ quan quản lý. Vấn đề quản lý chất thải rắn đang được các cá nhân quan tâm như Luận văn thạc sĩ của Lưu Việt Hùng năm 2009 nghiên cứu “Pháp luật về quản lý chất

¹Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tây Nguyên;

Tác giả liên hệ: Trịnh Thị Thủy; ĐT: 0972344322; Email: ttthuy@ttn.edu.vn.

thải rắn thông thường tại Việt Nam” tác giả làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn về quản lý chất thải rắn thông thường tại Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật về quản lý chất thải nhằm mục tiêu phát triển bền vững. Bài viết của Nguyễn Trung Thắng (2019) “Tổng quan về quản lý chất thải rắn trên thế giới và một số giải pháp cho Việt Nam” đăng trên Tạp chí Môi trường. Tác giả đề cập đến các nội dung: Phát sinh chất thải rắn trên thế giới; các mô hình và tài chính cho quản lý chất thải rắn; một số nhận xét và đề xuất kiến nghị. Đề tài “Nghiên cứu, đánh giá thực trạng chất thải rắn. Đề xuất các giải pháp quản lý phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương đến năm 2010” của Nguyễn Văn Phước (2006). Trong nghiên cứu này tác giả đã thu thập số liệu thực tế về chất thải rắn trên địa bàn tỉnh cho thấy rõ hiện trạng chất thải rắn, hiện trạng quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn. Và đã đưa ra các biện pháp quản lý phù hợp với tỉnh Bình Dương. Có thể thấy nghiên cứu thực tiễn thực hiện pháp luật về quản lý chất thải rắn tại tỉnh Đắk Lắk là một khoảng trống nghiên cứu. Vì vậy, việc tìm hiểu nghiên cứu áp dụng pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt là điều hết sức cần thiết và góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại tỉnh Đắk Lắk.

2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung nghiên cứu

Nguyên cứu thực trạng thực hiện pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (cụ thể trong công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý), phân tích nguyên nhân và từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Sử dụng phương pháp thu thập và tổng hợp các số liệu thứ cấp về tổ chức dịch vụ thu gom, vận chuyển xử lý CTRSH, bãi xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Thu thập các số liệu liên quan đến quản lý nhà nước về chất thải rắn sinh hoạt. (Báo cáo về hiện trạng môi trường tỉnh Đắk Lắk); Các công trình nghiên cứu có liên quan đến quản lý nhà nước về chất thải rắn sinh hoạt.

Sử dụng phương pháp thu thập số liệu sơ cấp: Bài viết được tiến hành theo cách khách quan và khoa học, nhóm nghiên cứu quyết định sử dụng công thức Slovin để xác định số lượng mẫu khảo sát và phỏng vấn:

$$n = \frac{N}{1 + N.e^2}$$

Trong đó:

n là số lượng mẫu khảo sát và phỏng vấn;

N là tổng thể mẫu;

e là sai số cho phép 7%.

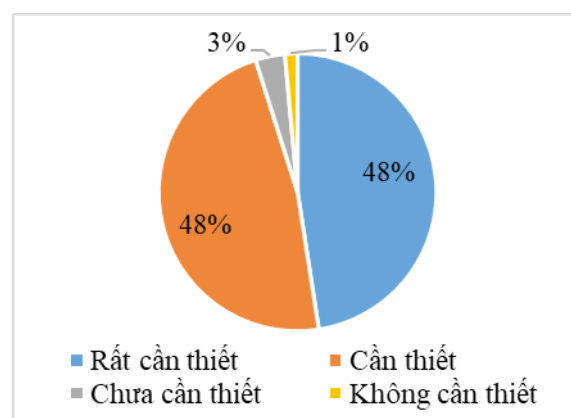
Thông qua kết quả thu thập trong Cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở đã được tiến hành tại tỉnh Đắk Lắk vào thời điểm 0 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định 772/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 quy định về tổ chức Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng số hộ gia đình của Đắk Lắk là 487.951 hộ. Kết quả xác định số lượng mẫu cần khảo sát là 204 hộ gia đình. Đồng thời, dựa vào số lượng hộ gia đình tại các huyện, nhóm tác giả đã tính toán ra tỷ lệ của huyện, từ đó phân tỷ lệ mẫu phiếu khảo sát dựa trên tỷ lệ hộ gia đình. Bài viết tiếp cận thực tiễn áp dụng pháp luật về quản lý chất thải rắn thông qua hộ gia đình tại các địa bàn TP. Buôn Ma Thuột (95 hộ gia đình) và các huyện Krông Pắc (47 hộ gia đình); Cư Kuin (24 hộ gia đình); Buôn Đôn (16 hộ gia đình); Cư M'gar (22 hộ gia đình).

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thực trạng thực hiện pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

3.1.1. Vai trò của công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt

Để đánh giá tầm quan trọng của vấn đề nào đó thì phải xuất phát từ việc chủ thể có nhận thức rõ vấn đề liên quan hay không. Chúng tôi đã tiến hành khảo sát thực tế với 204 hộ gia đình và thu được kết quả như sau: Đánh giá của hộ gia đình về mức độ cần thiết của việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn: Không cần thiết: 3 phiếu (chiếm 1,5%); Chưa cần thiết: 7 phiếu (chiếm 3,4%); Cần thiết: 97 phiếu (chiếm 47,5%); Rất cần thiết: 97 phiếu (chiếm 47,5%).



Hình 1. Đánh giá của hộ gia đình về mức độ cần thiết cho việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn

Nguồn: Số liệu khảo sát, 2023

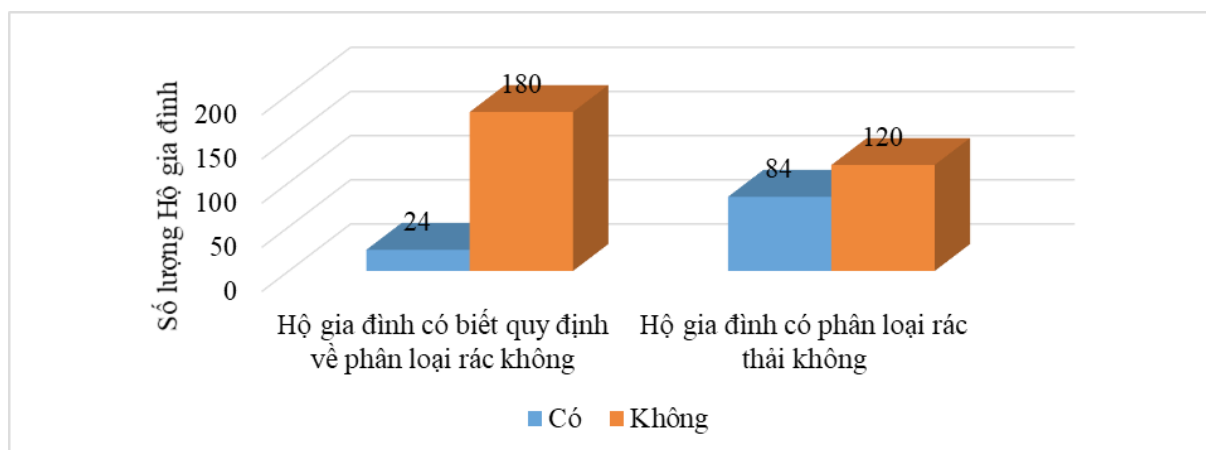
Từ kết quả khảo sát ở trên chúng tôi nhận thấy: Đánh giá của hộ gia đình về sự cần thiết phải phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn là rất cần thiết và cần thiết với số phiếu rất cao đều là 97 phiếu (chiếm 47,5%), chỉ có 3 phiếu đánh giá là không cần thiết (chiếm 1,5%). Điều đó chứng tỏ hộ gia đình nhận thức được vai trò và tầm quan trọng trong vấn đề phân loại chất thải rắn trong sinh hoạt.

3.1.2. Phân loại, lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 Quốc hội ban hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, tại khoản 1 Điều 75 quy định về chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân được phân loại theo nguyên tắc: Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế; Chất thải thực phẩm; Chất thải rắn sinh hoạt khác. Tại khoản 2 Điều 75 quy định Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc phân loại cụ thể chất thải rắn sinh hoạt. Ngày 21 tháng 7 năm 2022 Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Tại Điều 5 đã quy định về phân loại (Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, 2022), lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt: Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải CTRSH thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, xử lý, thành 03 nhóm như sau: Thứ nhất, chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế (giấy, nhựa, kim loại, cao su, ni lông, thủy tinh...); Thứ hai, chất thải thực phẩm (ăn thừa, rau, củ, quả,

xác động vật...). Thứ ba, CTRSH khác (không bao gồm chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, chủ nguồn thải).

Đánh giá của hộ gia đình với các nội dung là gia đình có biết các quy định về phân loại rác và thực tế gia đình có phân loại rác không: Tổng số 204 phiếu: 24 phiếu (chiếm 11,8%) là gia đình có biết các quy định về phân loại chất thải rắn sinh hoạt, còn lại số phiếu rất cao là 180 phiếu (chiếm 88,2%) là các gia đình không có biết về các quy định phân loại chất thải rắn sinh hoạt. Đồng thời, nhóm tác giả tiếp tục tìm hiểu thực tế các hộ gia đình có thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt hay không, kết quả có 84 phiếu (chiếm 41,2%) hộ gia đình phân loại chất thải rắn sinh hoạt và 120 phiếu (chiếm 58,8%) hộ gia đình không phân loại chất thải rắn sinh hoạt. Qua đó cho thấy mặc dù các hộ gia đình không nắm được các quy định về phân loại chất thải rắn sinh hoạt nhưng họ vẫn tiến hành phân loại chất thải rắn. Tuy nhiên, việc phân loại chất thải rắn của các hộ gia đình mang tính tự phát chứ không thực hiện theo một quy định nào. Những chất thải có thể tái chế được như: nhựa, kim loại, giấy... hộ gia đình sẽ gom bán, hoặc cho những người thu mua phế liệu, còn các chất thải rắn sinh hoạt khác sẽ để tại thùng rác. Việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt được giúp cho hoạt động thu gom và vận chuyển dễ dàng, giảm khối lượng rác mang đi chôn lấp, tăng lượng rác thải có thể tái chế, nâng cao ý thức của hộ gia đình từ đó góp phần bảo vệ môi trường.



Hình 2. Hộ gia đình có biết quy định về phân loại rác và có phân loại rác thải không

Nguồn: Số liệu khảo sát, 2023.

Hoạt động lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt sau khi phân loại phải đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều 30 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (2022) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Quy định bao bì đựng các loại chất thải rắn sinh hoạt khác nhau có màu

sắc khác nhau; bao bì đựng chất thải thực phẩm có màu xanh, bao bì đựng chất thải rắn sinh hoạt khác có màu vàng. Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể quy định màu sắc khác, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh. Tỉnh Đắk Lắk đã vận dụng trực tiếp quy định trên về lưu giữ chất thải rắn trong Quy định

quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Kết quả khảo sát có 198 phiếu (chiếm 97,1%) hộ gia đình có bỏ chất thải rắn sinh hoạt vào trong bao bì (túi) và chỉ có 6 phiếu (chiếm 2,9%) hộ gia đình là không lưu trữ rác. Tuy nhiên thiết bị lưu trữ rác của hộ gia đình chủ yếu là thùng (do gia đình tự chuẩn bị) và không có sự phân loại rác. Trên thực tế các hộ gia đình chưa thực hiện việc lưu giữ chất thải thực phẩm vào bao bì màu xanh và chất thải rắn sinh hoạt khác vào bao bì màu vàng.

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định việc thu gom rác thải sinh hoạt, theo đó chậm nhất đến ngày 31/12/2024, hộ gia đình, cá nhân, chủ nguồn quản lý chất thải phải thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, những trường hợp vi phạm sẽ áp dụng chế tài. Trên địa bàn tỉnh đã có những mô hình, dự án được triển khai thực hiện thí điểm nhằm hình thành thói quen, nhận thức cho người dân về việc phân loại rác thải tại nguồn (Thúy Hồng, 2022a). Tháng 12/2018, Chương trình thông tin giáo dục truyền thông thí điểm 3R (giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế) và quản lý chất thải rắn tại TP. Buôn Ma Thuột được triển khai với 500 hộ dân ở địa bàn các phường Thống Nhất, Ea Tam và xã Hòa Phú. Đối với rác thải có thể tái chế, các cấp hội (Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên...) trên địa bàn tỉnh đã triển khai xây dựng mô hình thu gom phế liệu gây quỹ, bảo vệ môi trường (Thúy Hồng, 2022b).

3.1.3. Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

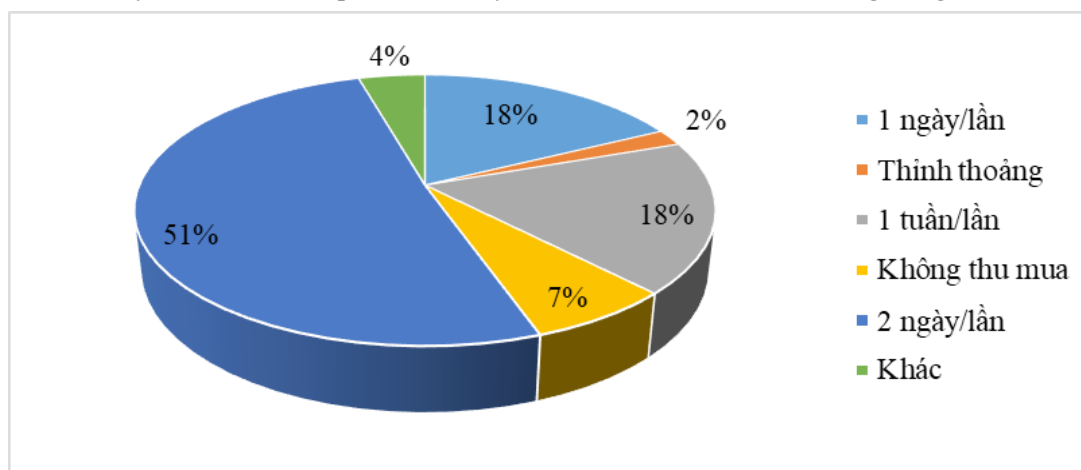
Thu gom CTRSH là hoạt động tập hợp, lưu giữ tạm thời CTRSH phát sinh từ các chủ nguồn thải, các điểm tập kết, điểm thu gom tới địa điểm hoặc cơ sở được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận. Vận chuyển CTRSH là quá trình chuyên

chở CTRSH từ nơi phát sinh đến nơi xử lý, có thể kèm theo hoạt động thu gom, lưu giữ (hay tập kết) tạm thời, trung chuyển chất thải và sơ chế chất thải tại điểm tập kết hoặc trạm trung chuyển.

Việc chuyên giao CTRSH phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (Chính phủ, 2022). Cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải CTRSH có thể chuyên giao trực tiếp hoặc để sẵn các thiết bị lưu chứa CTRSH trước nhà chờ chủ thu gom, vận chuyển CTRSH đến lấy trong khoảng thời gian quy định (khuyến khích thực hiện phương thức chuyên giao trực tiếp). CTRSH sau khi phân loại có thể chuyên giao (bán, tặng) nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế cho chủ thu gom, vận chuyển CTRSH hoặc cá nhân, cơ sở thu mua chất thải có chức năng phù hợp.

Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 6 của Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk: Đối với khu vực đô thị và trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tần suất thu gom tối thiểu là 01 ngày/lần. Đối với khu vực vùng núi, khu vực dân cư thưa thớt, tần suất thu gom tối thiểu 2 ngày/lần. Tùy vào đặc điểm dân cư từng khu vực, điều kiện cung ứng dịch vụ thực tế và ý kiến của cá nhân, hộ gia đình, chủ nguồn thải, UBND cấp xã quy định tần suất thu gom phù hợp.

Kết quả khảo sát 204 hộ gia đình cho thấy: Tần suất thu gom 2 ngày/lần là 104 phiếu (chiếm 51%), sau đó tới 1 tuần/1 lần có 37 phiếu (chiếm 18,1%), tiếp theo 1 ngày/1 lần có 36 phiếu (chiếm 17,6%), không thu mua là 14 phiếu (chiếm 6,9%). Kết quả trên cho thấy thực tế tần suất thu gom 2 ngày/lần là phổ biến trong đó theo quy định là 1 ngày/lần, thậm chí có nơi còn không thu gom rác.

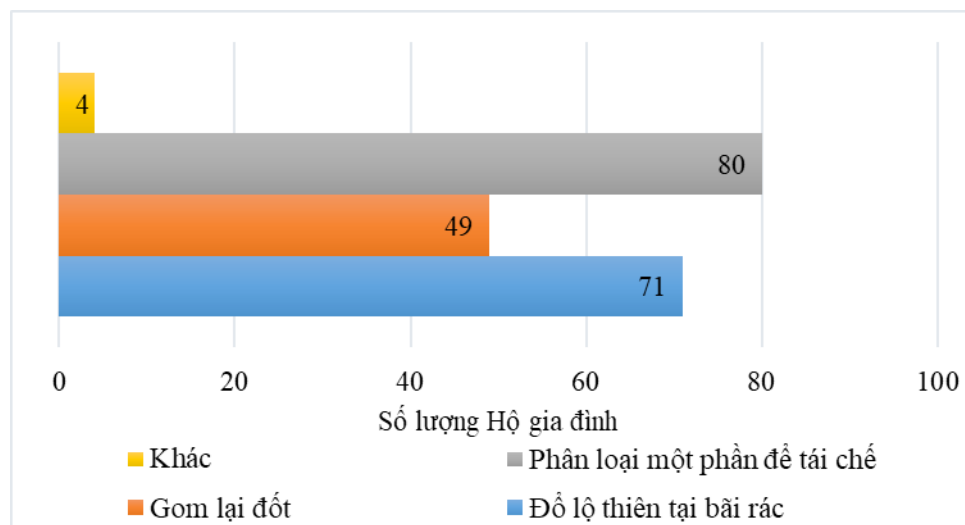


Hình 3. Tần suất thu gom rác thải rắn sinh hoạt

Nguồn: Số liệu khảo sát, 2023.

Xử lý CTRSH là quá trình sử dụng các giải pháp công nghệ, kỹ thuật khác nhau nhằm loại bỏ các yếu tố gây ô nhiễm môi trường. Kết quả khảo sát cho thấy đa số các hộ gia đình (80 phiếu) có phân loại rác đúng để tái chế (chiếm 39,2%), 71 hộ gia đình đổ lộ thiên tại bãi rác (chiếm 34,8%), 49

hộ gia đình gom lại đốt (chiếm 24%). Có thể thấy rằng hình thức xử lý rác thải rắn sinh hoạt của các hộ gia đình chưa đảm bảo vệ sinh môi trường, đổ rác lộ thiên ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường, việc gom lại đốt làm ô nhiễm môi trường đất, nước và không khí.



Hình 4. Xử lý rác thải rắn sinh hoạt

Nguồn: Số liệu khảo sát, 2023.

Theo Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020, hiện nay, vấn đề rác thải sinh hoạt ở khu vực đô thị và khu dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đang trở thành vấn đề đáng quan tâm trong những năm gần đây, cũng là một nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường. Toàn tỉnh hiện có khoảng 66 bãi, điểm chôn lấp chất thải rắn và đa số các bãi chôn lấp chưa đảm bảo vệ sinh môi trường, hiện có 02 dự án về cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt cấp huyện đang được triển khai đầu tư với tổng diện tích 52,83 ha; bao gồm: Cơ sở xử lý chất thải rắn Hòa Phú được xây dựng mới từ nguồn vốn vay Ngân hàng phát triển Châu Á, đã bắt đầu tiếp nhận chất thải rắn sinh hoạt từ 20 tháng 01 năm 2020; Bãi xử lý chất thải sinh hoạt huyện Cư Kuin giai đoạn 2 với diện tích 2,83 ha. Các dự án trên đảm bảo thực hiện chỉ tiêu về môi trường bền vững trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3.2. Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

3.2.1. Những hạn chế, tồn tại

Thứ nhất, thiếu các cơ chế chính sách và hướng dẫn trong công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, sự tham gia của cộng đồng trong xử lý chất thải rắn sinh hoạt còn hạn chế, chính quyền địa phương thiếu lực lượng thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn sinh hoạt.

Thứ hai, trên địa bàn tỉnh chưa áp dụng các

công nghệ tái chế, tái sử dụng chất thải rắn. Hiện trạng cơ sở hạ tầng tại các bãi chôn lấp chất thải rắn thông thường do địa phương quản lý phần lớn là bãi tạm, quy mô nhỏ, chưa được xây dựng theo đúng tiêu chuẩn. Rác thải được thu gom và chôn lấp thủ công, xử lý sơ bộ bằng cách phun thuốc diệt ruồi, các chất khử mùi và đốt. Các ô chôn lấp không được lót đáy chống thấm và bố trí hệ thống thu gom, xử lý nước rỉ rác, tiềm ẩn nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường nước, không khí và đất cho các khu vực xung quanh bãi chôn lấp. Hầu hết chất thải rắn đô thị được thu gom và tái chế đối với các chất thải đồ thủy tinh, hộp kim loại, sắt vụn, giấy, vải... Ngoài ra việc tái chế các chất thải rắn hữu cơ và các chất thải vẫn chưa đạt được hiệu quả.

Thứ ba, hệ thống các cơ sở xử lý chất thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh đang hoạt động phần lớn chưa đáp ứng được quy chuẩn kỹ thuật hiện hành, điều kiện ứng dụng khoa học công nghệ trong xử lý chất thải rắn sinh hoạt còn hạn chế, về phía cơ quan quản lý chưa có thiết bị, phương tiện phù hợp để thu gom các loại chất thải rắn sinh hoạt đã phân loại.

Thứ tư, hộ gia đình và cá nhân thực hiện phân loại rác thải rắn sinh hoạt tại nguồn chưa đúng quy định của pháp luật, các chương trình phân loại CTRSH còn mang tính thử nghiệm.

3.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

Thứ nhất, các văn bản quy định việc thực hiện

các khâu trong công tác quản lý CTRSH còn chưa hoàn thiện, thiếu các hướng dẫn cụ thể chi tiết cho lộ trình phân loại CTRSH tại nguồn trên địa bàn tỉnh, thiếu hướng dẫn lựa chọn công nghệ, kỹ thuật phù hợp về thu gom, lưu trữ và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

Thứ hai, do nguồn kinh phí, nguồn vốn ngân sách dành cho công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt chưa đáp ứng được nhu cầu quản lý thực tế. Chính vì vậy, nên việc đầu tư cơ sở hạ tầng cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt chưa được đảm bảo và đồng bộ.

Thứ ba, nhận thức của hộ gia đình và cá nhân về việc phân loại rác chưa cao, chưa thấy rõ tầm quan trọng của việc phân loại rác thải tại nguồn; một số hộ gia đình vẫn còn tâm lý nếu được hỗ trợ thì phân loại, không được hỗ trợ thì không thực hiện, vì cho rằng không có quy định bắt buộc.

Thứ tư, công tác tuyên truyền chưa cao, đồng thời các đơn vị chức năng chưa có sự chuẩn bị đầu tư trang thiết bị đáp ứng thu gom sau phân loại; quy trình, công nghệ xử lý rác chưa phù hợp kỹ thuật.

3.3. Đề xuất các giải pháp quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại tỉnh Đắk Lắk

3.3.1. Giải pháp về chính sách

Cơ quan quản lý cấp Trung ương cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện và ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt như quy định trách nhiệm của các chủ nguồn thải, chủ thu gom, vận chuyển, chủ xử lý chất thải rắn sinh hoạt, xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với chất thải rắn sinh hoạt. Khi quy định pháp luật được hoàn thiện sẽ thu hút nguồn lực tham gia đầu tư trong lĩnh vực quản lý chất thải rắn sinh hoạt, thúc đẩy hoạt động quản lý hiệu quả.

Một trong những giải pháp quan trọng nữa là hoàn thiện các quy định về xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý CTRSH, điều chỉnh mức phạt phù hợp tương ứng với tính chất của hành vi nhằm nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, góp phần cải thiện môi trường sống của con người, thực hiện đúng nguyên tắc “người gây ô nhiễm phải trả tiền”.

Tỉnh Đắk Lắk cần nghiên cứu xây dựng và ban hành ngay Kế hoạch phân loại CTRSH tại nguồn nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu phân loại CTRSH trên địa bàn tỉnh căn cứ vào các quy định của Luật bảo vệ môi trường 2020. Quy định lồng ghép các yêu cầu về quản lý CTRSH đô thị vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế

- xã hội của tỉnh.

3.3.2. Giải pháp về đầu tư

Bên cạnh nguồn vốn do ngân sách nhà nước cấp, cần có những chính sách thu hút khác để huy động đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Ưu tiên các nguồn vốn vay từ Quỹ đầu tư phát triển Đắk Lắk đối với các đơn vị công ích hiện đang thực hiện xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại địa phương. Thực hiện cơ chế cho phép doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận và sử dụng vốn ODA theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và môi trường. Lồng ghép chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trong đầu tư xây dựng các trạm trung chuyển khu vực nông thôn, nâng cao năng lực xử lý chất thải rắn sinh hoạt, cải thiện môi trường nông thôn.

3.3.3. Giải pháp về kỹ thuật

Về phương tiện vận chuyển cần được đổi mới để đáp ứng với công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Cơ quan quản lý cấp tỉnh định hướng ứng dụng công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với điều kiện của từng địa phương. Đa dạng các hình thức xử lý chất thải như áp dụng công nghệ chế biến phân vi sinh, xử lý bằng bioga, đốt rác kết hợp với phát điện...

3.3.4. Giải pháp khác

Đề quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt được thực thi hiệu quả, điều quan trọng là phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về môi trường nói chung và pháp luật về quản lý CTRSH nói riêng. Vận động hộ gia đình nâng cao ý thức, tuân thủ nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, đặc biệt tự giác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện các quy định về phân loại, lưu giữ, chuyển giao, thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH.

Nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực quản lý chất thải rắn sinh hoạt, tăng cường cả về chất lượng và số lượng cán bộ quản lý môi trường từ cấp tỉnh xuống cấp cơ sở. Tập huấn và bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý môi trường các cấp.

4. KẾT LUẬN

Công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, qua thực tiễn áp dụng pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt đã phát sinh những hạn chế, tồn tại ảnh hưởng đến kết quả của hoạt động bảo vệ môi trường. Hộ gia đình trên địa bàn tỉnh đã nhận thức được vai trò và tầm quan trọng

của việc phân loại chất thải rắn trong sinh hoạt. Nhưng để triển khai trên thực tế thì địa phương đang gặp rất nhiều thách thức trong công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, một số khó khăn như về chính sách, tài chính, kỹ thuật và nguồn nhân lực chuyên môn.

Để đảm bảo người dân trên địa bàn được sống trong môi trường xanh - sạch - đẹp đòi hỏi các cơ

quan ở Trung ương và địa phương phải phối hợp quản lý chặt chẽ, cải thiện cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, tăng cường nguồn nhân lực và chuyên môn trong công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt. Việc quản lý chất thải rắn sinh hoạt tốt sẽ góp phần tích cực vào việc nâng cao giá trị kinh tế, văn hóa, xã hội và du lịch trên địa bàn tỉnh.

LEGISLATION ON DOMESTIC SOLID WASTE MANAGEMENT AND APPLICATION PRACTICE IN DAK LAK PROVINCE

Trinh Thi Thuy¹, Dang Thi Nhung¹

Received Date: 20/6/2023; Revised Date: 28/9/2022; Accepted for Publication: 30/9/2023

ABSTRACT

Dak Lak is a province located in the center of the Central Highlands with many potentials and advantages for economic development. The quality of people's lives has improved, but it has also led to a significant increase in domestic solid waste. However, the practice of household solid waste management still has many shortcomings. Solid waste has not been sorted at its source; transportation and treatment have not met requirements; policies and regulations are incomplete; and household awareness of environmental protection is limited. Based on the analysis of the current status of implementation of the law on domestic solid waste management in the province, the article analyzes the causes of the shortcomings and limitations in household solid waste management, thereby providing some solutions that contribute to improving the of domestic solid waste management in the province in the coming time.

Keywords: Law; manage; domestic solid wastes; Dak Lak.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (2022). Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Hà Nội.
- Chính phủ (2022). Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Hà Nội.
- Cục thống kê tỉnh Đắk Lắk (2023). Báo cáo số 231/CTK-TKTH, ngày 26/6/2023 về tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng năm 2023 tỉnh Đắk Lắk, Đắk Lắk.
- Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (2022). *Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023*, Đắk Lắk.
- Lưu Việt Hùng (2009). *Pháp luật về quản lý chất thải rắn thông thường tại Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

¹Faculty of Economics, Tay Nguyen University;

Corresponding author: Trinh Thi Thuy; Tel: 0972344322; Email: ttthuy@ttn.edu.vn.

- Nguyễn Trung Thắng (2019). Tổng quan về quản lý chất thải rắn trên thế giới và một số giải pháp cho Việt Nam. *Tạp chí Môi trường*, số 9/2019.
- Nguyễn Văn Phước (2006). *Nghiên cứu, đánh giá thực trạng chất thải rắn. Đề xuất các giải pháp quản lý phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương đến năm 2010*, Viện Môi trường và Tài nguyên TP Hồ Chí Minh.
- Quốc hội (2020). Luật bảo vệ môi trường, Hà Nội.
- Sở Tài nguyên và Môi trường (2021). *Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 -2020*. Đắk Lắk.
- Thúy Hồng (2022a). Phân loại rác thải tại nguồn: Thêm những giải pháp quyết liệt (Kỳ 1). *Báo Đắk Lắk*. [Online]: <https://baodaklak.vn/moi-truong/202211/phan-loai-rac-thai-tai-nguon-them-nhung-giai-phap-quyet-liet-ky-1-7d111d8/>
- Thúy Hồng (2022b). Phân loại rác thải tại nguồn: Thêm những giải pháp quyết liệt (Kỳ 2). *Báo Đắk Lắk*. [Online]: <https://baodaklak.vn/moi-truong/202211/phan-loai-rac-thai-tai-nguon-them-nhung-giai-phap-quyet-liet-ky-2-60d07b0/>.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (2022). Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Đắk Lắk.